

BÀI 8

VAI TRÒ CỦA CHÍNH PHỦ TRONG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG

Các mục tiêu của nền kinh tế

- Tăng trưởng
- Hiệu quả
- Công bằng
- Phù hợp

Các quan điểm về vai trò của chính phủ trong nền kinh tế

- **Tâm quan trọng của vai trò chính phủ trong nền kinh tế thị trường**
 - Điều tiết nền KT đảm bảo các mục tiêu
 - Khác nhau giữa các quốc gia: Trong hình thức chi tiêu (G)
- **Các quan điểm**
 - Tân cổ điển: Adam Smith, David Ricardo
 - Quan điểm can thiệp
 - Quan điểm thân thiện với môi trường
- Kinh tế học: Không có lý thuyết đúng

Tân cổ điển: Adam Smith, David Ricardo

- Thị tr- ờng nên chiếm vị trí trung tâm, không nên can thiệp quá sâu vào thị tr- ờng (bài học kiểm soát giá)
- Chính phủ chỉ nên đóng một vai trò tối thiểu trong hoạt động của nền kinh tế.
- Cung cấp một môi tr- ờng kinh tế vĩ mô ổn định: lạm phát đ- ợc hạn chế, một tỷ giá thực tế và một chế độ ngoại th- ơng cạnh tranh.
- Chính phủ không nên phân biệt giữa thị tr- ờng nội địa và thị tr- ờng n- ớc ngoài, nên mở cửa để phát huy lợi thế so sánh (thuyết lợi thế tuyệt đối và t- ơng đối)

Quan điểm can thiệp

- Chính phủ nên can thiệp một cách rộng rãi bằng việc thúc đẩy các khu vực riêng biệt một cách có chọn lựa.
- Chính phủ Hàn Quốc hỗ trợ cho các ngành công nghiệp hóa chất và công nghiệp nặng của mình thông qua các mục tiêu và những khuyến khích về mặt tài chính.
- Nhật bản đã thúc đẩy một số ngành công nghiệp yếu kém trong vòng 15 năm ngay sau Chiến tranh thế giới lần thứ 2 thông qua thuế quan bảo hộ và những khuyến khích về tài chính để khuyến khích sự phát triển công nghệ tiên tiến cũng như việc loại bỏ các doanh nghiệp kém hiệu quả.
- Các nước XHCN: Can thiệp vào thị trường, tuyệt đối hóa vai trò của chính phủ (nền kinh tế mệnh lệnh)

Quan điểm thân thiện với thị trường

- Vị trí của quan điểm này nằm giữa hai quan điểm tân cổ điển và can thiệp (nền kinh tế hỗn hợp).
- Quan điểm này cho rằng chính phủ nên chủ động trong những khu vực mà thị trường hoạt động không hoàn hảo, nhưng sẽ tác động ít hơn vào những nơi mà thị trường hoạt động tốt (đến thị trường về điểm hiệu quả phân bổ nguồn lực).
- Đầu tư thích đáng vào nguồn nhân lực: Đầu tiên là SINGAPORE
- Tạo môi trường cạnh tranh cho các doanh nghiệp
- Mở cửa đối với thương mại quốc tế cũng như một môi trường kinh tế vĩ mô ổn định.
- Bằng chứng thực tế không chỉ ra tính ưu việt của bất cứ quan điểm nào trong những quan điểm trên.

C^híc ch^uc n^hng kinh t^ho^{ng} c^a ch^un^h ph^o

- **Ch^uc n^hng kinh t^ho^{ng} v^à m^um^u**
 - ổn định hoá nền kinh tế: ổn định giá, tỷ giá...hạn chế giao động của chu kỳ kinh doanh, đảm bảo tăng trưởng dài hạn (các chính sách tài khoá, tiền tệ, và chính sách trọng cung)
 - Điều chỉnh cơ cấu nền kinh tế (quy hoạch, kế hoạch..)
- **Ch^uc n^hng kinh t^hế vi mô**
- **Ch^uc n^hng điều tiết:** tạo cơ sở th^ung mại và pháp lý (luật doanh nghiệp, luật th^ung mại, luật chống độc quyền.., luật lao động...)

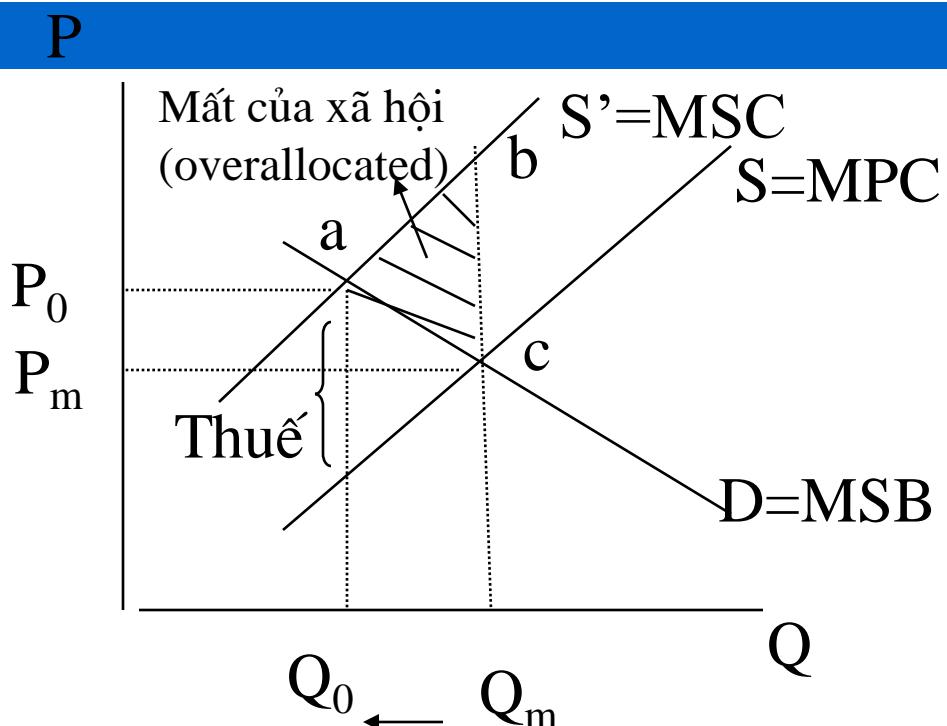
Chính phủ can thiệp nh- thế nào?

- Xử lý các ngoại ứng
- Cung cấp hàng hoá công cộng
- Khắc phục sự không hoàn hảo của thị tr- ờng
 - *i u ti t c quy n t n hi n*
- Đảm bảo phân phối thu nhập công bằng

Xử lý các ngoại ứng

- Ngoài hàng: Tích cực, tiêu cực
- Th- ơng l- ợng: xác lập quyền sở hữu tài sản -*giá phòp Coarse, nghịch thô Kyoto*
- Quy định mức sản l- ợng trực tiếp đ- ợc phép sản xuất, đặt ra các tiêu chuẩn về hàng hoá.
- Chính sách *bong bóng*- quy định tiêu chuẩn chung cho một nhóm doanh nghiệp trong một khu vực địa lý nhất định, để họ trao đổi, chia sẻ trách nhiệm, bán quyền đ- ợc ô nhiễm
- Thuế
- Trợ cấp

Ngoại ứng chi phí (tiêu cực)

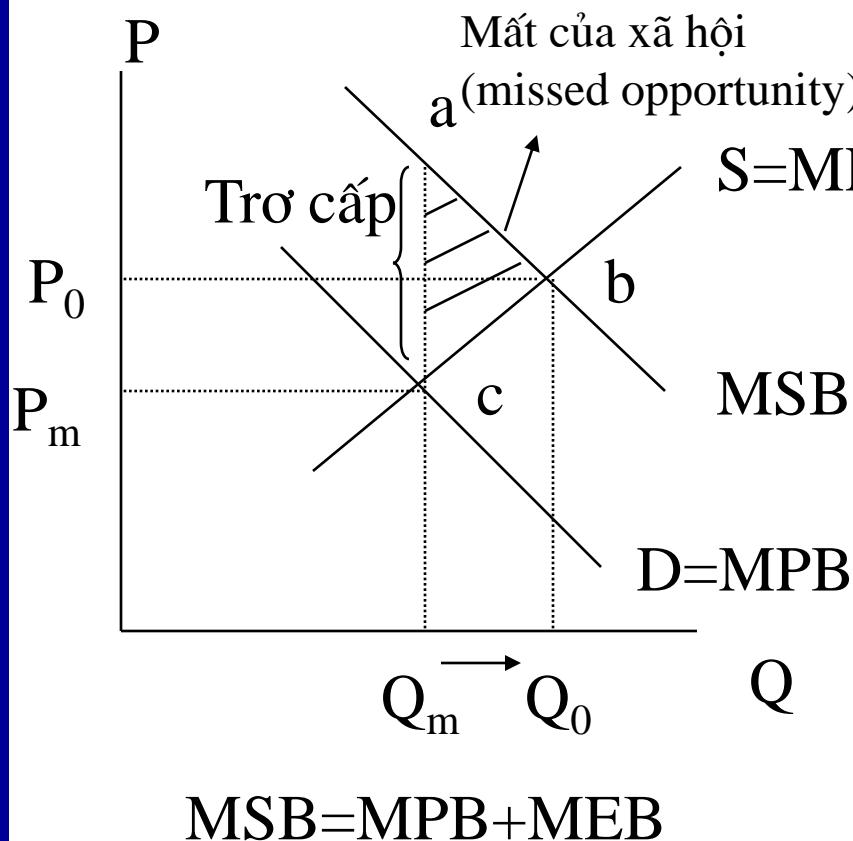


Ngoại ứng: Quyết định của một cá nhân trong sản xuất hoặc tiêu dùng một hàng hoá nhất định làm tăng chi phí hoặc lợi ích của bên thứ ba (không thông qua giá cả)

- * Chi phí của xã hội lớn hơn chi phí của nhà sản xuất
vd: ô nhiễm
- * Thị trường sản xuất quá nhiều
- * $Q_m - Q_0 =$ sản lượng v- ợt quá
- * Mất của xã hội = chi phí của sản lượng v- ợt quá- lợi ích của sản lượng v- ợt quá
($abc = abQ_m Q_0 - acQ_m Q_0$)

* $MSC = MPC + MEC$

Ngoại khung lợi ích (tích cực)



- * Lợi ích đối với xã hội lớn hơn lợi ích đối với người tiêu dùng
 - * vd: giáo dục
- * Thị trường sản xuất quá ít
- * $Q_0 - Q_m =$ Sản lượng bị bỏ qua
- * Mất của xã hội = lợi ích của sản lượng bị bỏ qua - chi phí của sản lượng bị bỏ qua
($abc = abQ_0Q_m - cbQ_0Q_m$)

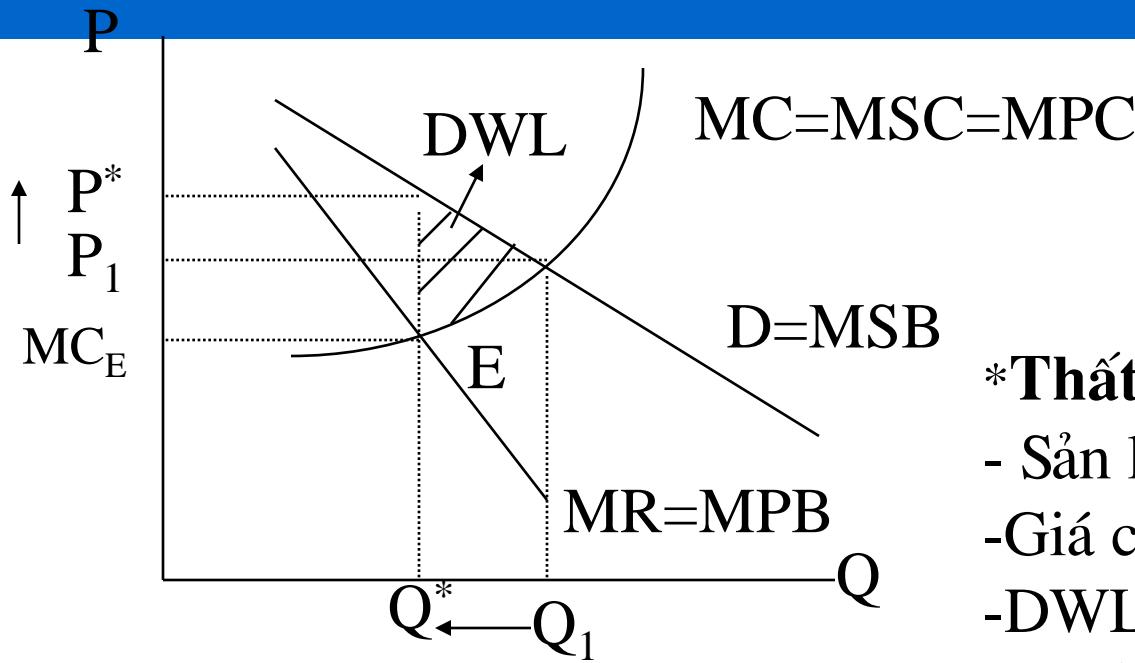
Cung cấp hàng hoá công cộng

- Các thuộc tính của hàng hoá công cộng
 - Không cạnh tranh trong tiêu dùng
 - Không có khả năng loại trừ
- Vấn đề kẽ ăn theo trong tiêu dùng hàng hoá công cộng
- Cung cấp qua hệ thống doanh nghiệp nhà nước: y tế, giáo dục, năng lượng, nhà nước v.v.
- Hỗ trợ t- nhân cung cấp hàng hoá công cộng (trợ cấp, giảm thuế.. ví dụ đối với y tế giáo dục t- nhân)
- Nguồn lực để tiến hành các chính sách trên?: thu hồi chi phí sử dụng hàng hoá công cộng, nhà nước hầu hết do nguồn thu từ thuế.

Khắc phục sự không hoàn hảo của thị tr- ờng

- Tăng sản l- ợng đến mức tối - u về mặt xã hội.
- Giảm giá bằng với chi phí cận biên
- Giảm lợi nhuận độc quyền của các hãng
- Các công cụ □ chính sách cạnh tranh: lợi tức, sự áp đặt kiểm soát giá, điều tiết độc quyền, luật chống độc quyền và sự tham gia trực tiếp của chính phủ vào thị tr- ờng.

Sản m^ánh th^ị tr^{ong}



- *Thất bại thị trường:
 - Sản l^{ượng} ít
 - Giá cao
 - DWL
 - Thiếu đổi mới

Phân phối thu nhập công bằng

- Nguồn gốc thu nhập: các yếu tố sản xuất (nguồn lực sẵn có của từng cá nhân, thị trường xác định giá yếu tố sản xuất)
- Công cụ: thuế, sự chuyển giao thu nhập, trợ cấp, điều chỉnh giá cả và đầu tư vào con người.

Chân thành cám ơn!